

CÔNG TY CỔ PHẦN PROQED VIỆT NAM
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN PROQED VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: PROQED VIỆT NAM JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: PROQED VN., JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0108142747

3. Ngày thành lập: 29/01/2018

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số nhà 11, Ngách 51/65 Phố Lãng Yên, Phường Thanh Lương, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: - Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô theo tuyến cố định - Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe taxi - Kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng - Kinh doanh vận chuyển khách du lịch bằng xe ô tô	4932
2.	Bán lẻ hàng hóa khác lưu động hoặc tại chợ Chi tiết: - Bán lẻ nước hoa, mỹ phẩm, vật phẩm vệ sinh; - Bán lẻ thảm treo tường, thảm trải sàn, đệm, chăn màn; - Bán lẻ sách, truyện, báo, tạp chí; - Bán lẻ trò chơi và đồ chơi; - Bán lẻ thiết bị, đồ dùng gia đình, hàng điện tử tiêu dùng; - Bán lẻ đĩa ghi âm thanh, hình ảnh.	4789
3.	Trồng trọt, chăn nuôi hỗn hợp	0150
4.	Hoạt động dịch vụ chăn nuôi	0162
5.	Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt	1010
6.	Sản xuất dầu, mỡ động, thực vật	1040
7.	Xay xát và sản xuất bột thô	1061

8.	Sản xuất món ăn, thức ăn chế biến sẵn Chi tiết: - Sản xuất món ăn sẵn từ thịt gia cầm, thịt đông lạnh, hoặc thịt tươi; - Sản xuất thịt hầm đóng hộp và thức ăn chuẩn bị sẵn trong các đồ đựng chân không; - Sản xuất các thức ăn sẵn khác (phục vụ bữa trưa, bữa tối); - Sản xuất các món ăn từ cá đông lạnh dạng viên và khoanh nhỏ; - Sản xuất món ăn từ rau;	1075
9.	Nghiên cứu và phát triển thực nghiệm khoa học tự nhiên và kỹ thuật	7210
10.	Bốc xếp hàng hóa	5224
11.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
12.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
13.	Cho thuê xe có động cơ	7710
14.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác	7730
15.	Sản xuất hoá chất cơ bản	2011
16.	Sản xuất phân bón và hợp chất ni tơ	2012(Chính)
17.	Nghiên cứu và phát triển thực nghiệm khoa học xã hội và nhân văn	7220
18.	Sản xuất mỹ phẩm, xà phòng, chất tẩy rửa, làm bóng và chế phẩm vệ sinh	2023
19.	Sản xuất sản phẩm từ plastic	2220
20.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Bán buôn dược phẩm và dụng cụ y tế; - Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh	4649
21.	Hoạt động dịch vụ sau thu hoạch	0163
22.	Sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản	1080
23.	Bán buôn thực phẩm	4632
24.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ chuyên doanh các mặt hàng: - Rau, quả tươi, đông lạnh hoặc được bảo quản, chế biến; - Sữa, sản phẩm từ sữa và trứng; - Thịt và sản phẩm từ thịt gia súc, gia cầm, tươi, đông lạnh và chế biến; - Hàng thủy sản tươi, đông lạnh và chế biến; - Bánh, mứt, kẹo; - Thực phẩm khác.	4722

25.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
26.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
27.	Chế biến và bảo quản rau quả Chi tiết: - Chế biến thực phẩm chủ yếu là rau quả đóng hộp; - Bảo quản rau, quả, hạt bằng phương pháp đóng hộp.	1030
28.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
29.	Hoạt động dịch vụ trồng trọt Chi tiết: - Xử lý cây trồng; - Phun thuốc bảo vệ thực vật, phòng chống sâu bệnh cho cây trồng, kích thích tăng trưởng, bảo hiểm cây trồng; - Cắt, xén, tỉa cây lâu năm; - Làm đất, gieo, cấy, sạ, thu hoạch; - Kiểm soát loài sinh vật gây hại trên giống cây trồng; - Kiểm tra hạt giống, cây giống; - Cho thuê máy nông nghiệp có cả người điều khiển; - Hoạt động tưới, tiêu nước phục vụ trồng trọt.	0161
30.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
31.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp Chi tiết: - Bán lẻ trong siêu thị, trung tâm thương mại	4719
32.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
33.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
34.	Dịch vụ ăn uống khác	5629

6. Vốn điều lệ: 5.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	TRẦN NGỌC DOANH	Phòng 301, Nhà E7 Khu tập thể Quỳnh Mai, Phường Quỳnh Mai, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	200.000	2.000.000.000	40,000	001066000771	
			Tổng số	200.000	2.000.000.000	40,000		
2	ĐINH VĂN BINH	Xóm 4, Xã Mai Sơn, Huyện Yên Mô, Tỉnh Ninh Bình, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	200.000	2.000.000.000	40,000	037186000435	
			Tổng số	200.000	2.000.000.000	40,000		
3	NGUYỄN THỊ THOA	Xóm Xuân Hà 4, Xã Thành Công, Thị xã Phổ Yên, Tỉnh Thái Nguyên, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	100.000	1.000.000.000	20,000	091657910	
			Tổng số	100.000	1.000.000.000	20,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN THỊ THOA

Giới tính: Nữ

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 11/09/1990

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 091657910

Ngày cấp: 29/03/2013

Nơi cấp: Công an tỉnh Thái Nguyên

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm Xuân Hà 4, Xã Thành Công, Thị xã Phổ Yên, Tỉnh Thái Nguyên, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Xóm 4, Xã Mai Sơn, Huyện Yên Mô, Tỉnh Ninh Bình, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội